

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM ĐẢO  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2017/HNGĐ-ST  
Ngày: 15/8/2017  
V/v: Tranh chấp hôn nhân và  
gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bạch Yến

**- Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Bà Nguyễn Thị Bích Hằng

2. Ông Lê Mạnh Quỳnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa:** Bà Không Thị Phú Vân- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 36/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2017/QĐXX-ST ngày 05 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Phan Thị Kim T, sinh năm 1975; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu tập thể huyện ủy Tam Đảo, thôn Đồi Thông, xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: số nhà 604, đường Hùng Vương, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Tiến M, sinh năm 1974; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu tập thể huyện ủy Tam Đảo, thôn Đồi Thông, xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: thôn Đông Thành, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 02 tháng 3 năm 2017 và những lời khai tiếp theo tại Tòa, nguyên đơn bà Phan Thị Kim T trình bày: Bà và ông Nguyễn Tiến M kết hôn với nhau từ tháng 3 năm 1994. Trước khi cưới có được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau ngày cưới bà về chung sống tại gia đình chồng, đến

năm 2008 bà và ông Mạnh chuyển khẩu về khu tập thể huyện ủy Tam Đảo. Tình cảm vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc. Đến năm 2014 vợ chồng bắt đầu quan điểm trong làm ăn và trong sinh hoạt dẫn đến thường xuyên cãi nhau nên tháng 6 năm 2014 bà đã chuyển về ở với gia đình bố mẹ đẻ ở, rồi vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn bà xin được ly hôn.

Về con chung: Bà xác định vợ chồng ông, bà có hai con chung tên là Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1994 và Nguyễn Phan Quỳnh T, sinh ngày 25 tháng 9 năm 2003, hiện cháu Ng đã trưởng thành bà không đề nghị tòa xem xét, giải quyết. Cháu T còn nhỏ nên bà xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu và không yêu cầu ông Mạnh cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà.

Về tài sản chung, tài sản riêng, đất canh tác, công nợ, công sức: Bà xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Tiến M không có mặt tại phiên tòa hôm nay cũng như không có mặt trong suốt quá trình giải quyết nên không có lời trình bày. Tuy nhiên, trong đơn khởi kiện bà Thành viết tay đề ngày 18/01/2017, ông Nguyễn Tiến M có ghi “tôi đồng ý ly hôn với chị Phan Thị Kim T”

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo phát biểu ý kiến tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị: Căn cứ vào Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Cho bà Phan Thị Kim T được ly hôn ông Nguyễn Tiến Mạnh

Giao cho bà Phan Thị Kim T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phan Quỳnh Trang, sinh ngày 25 tháng 9 năm 2003, ông Nguyễn Tiến M không phải cấp dưỡng nuôi con chung, ông được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Kim T và ông Nguyễn Tiến M kết hôn với nhau từ tháng 3 năm 1994. Trước khi cưới có được tự do tìm hiểu và

đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình vợ chồng chung sống đã có thời gian dài hạnh phúc. Tuy nhiên, từ năm 2014 đến nay do bất đồng quan điểm nên vợ chồng đã không còn quan tâm, chăm sóc đến nhau làm cho tình cảm vợ chồng tan vỡ.

Xét nguyện vọng ly hôn của bà Thành thấy là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với thực tế và đúng pháp luật. Mặt khác, ông M không có mặt tại phiên tòa nhưng ông có ký xác nhận đồng ý ly hôn trong đơn xin ly hôn mà bà Thành viết đề ngày 18/01/2017.

Tại biên bản lấy lời khai đề ngày 23/6/2017, bà Nguyễn Thị M là mẹ của ông Nguyễn Tiến M cung cấp cho biết: Gia đình bà xây dựng gia đình cho chị

Th và anh M năm 1994, quá trình anh chị chung sống đã xảy ra nhiều mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân 02 năm nay, nhà cửa không có. Nay anh, chị ly hôn bà đề nghị tòa án hòa giải nếu không được đề nghị tòa án giải quyết theo pháp luật. Ngoài ra bà cho biết gia đình bà đã nhận được các văn bản tố tụng của tòa án về việc chị Th xin ly hôn anh M, bà đã thông báo và chuyển đến tay anh Mạnh còn việc vì sao anh không đến tòa giải quyết bà không nắm bắt được.

Việc ông M không đến Tòa án để giải quyết việc bà Thành xin ly hôn, thể hiện ông từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình nên cần xử cho bà Thành được ly ông Mạnh là phù hợp.

[2] Về con chung: Ông M và bà T có hai con chung tên là Nguyễn Thị Hồng N, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1994 và Nguyễn Phan Quỳnh T, sinh ngày 25 tháng 9 năm 2003, hiện cháu N đã trưởng thành, cháu Trang đang ở với bà T.

Xét nguyện vọng nuôi con của bà T là hoàn toàn chính đáng, hơn nữa cháu Trang cũng có nguyện vọng được ở với mẹ sau khi bố, mẹ ly hôn nên cần giao cháu T cho bà T được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[3] Về án phí: Bà T phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Xử cho bà Phan Thị Kim T được ly hôn ông Nguyễn Tiến M

Giao cho bà Phan Thị Kim T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Phan Quỳnh T, sinh ngày 25 tháng 9 năm 2003, ông Nguyễn Tiến M không phải cấp dưỡng nuôi con chung, ông được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Bà Phan Thị Kim T phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại biên lai số 0004679 ngày 06/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đảo. Xác nhận bà Th đã nộp đủ án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Thành có mặt có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm, để yêu cầu xét xử phúc thẩm; ông Mạnh vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- UBND xã Tam Quan, huyện Tam Đảo;
- Các đương sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**Đã ký**